

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. THÔNG TIN CHUNG (General information)

Tên học phần (tiếng Việt)	: Nghệ thuật lãnh đạo
Tên học phần(tiếng Anh)	: Leadership
Mã học phần	: 05122
Thuộc khối kiến thức	Đại cương ☐ ; Cơ sở nhóm ngành ☐ ; Cơ sở ngành ☐ ; Chuyên ngành X; Tốt nghiệp ☐
Khoa, Bộ môn phụ trách	: Khoa Kinh tế - Quản trị, Bộ môn Quản trị Kinh doanh
Số tín chỉ (LT, TH, Tự học)	: (3,0,6)
Số giờ lý thuyết	: 45 tiết
Số giờ thực hành	:
Số giờ tự học	: 90 tiết
Học phần tiên quyết	: Không
Học phần học trước	: Quản trị học

2. MÔ TẢ HỌC PHẦN (Course description)

(Trình bày ngắn gọn vai trò, vị trí học phần)
Môn học này trình bày: các nội dung cơ bản về phẩm chất, kỹ năng, bản chất và vai trò của nhà lãnh đạo, các phong cách lãnh đạo hiệu quả, quyền lực và sự ảnh hưởng cũng như các tình huống lãnh đạo thực tế được thảo luận để trao đổi và phát triển kỹ năng lãnh đạo theo tình huống.

3. MỤC TIÊU HỌC PHẦN (Course objectives)

(Xác định các mục tiêu chung của học phần, không chi tiết, gồm các mục tiêu về kiến thức/kỹ năng/thái độ và mức tự chủ, trách nhiệm)

Sau khi hoàn thành học phần này, sinh viên có thể:

	Ký hiệu (Ox)	Mục tiêu học phần
Kiến thức	O1	Hiểu được khái niệm, vai trò và chức năng của khái niệm về lãnh đạo
	O2	Làm quen và hiểu được một số định nghĩa và vai trò của lãnh đạo bằng tiếng Anh
Kỹ năng	O3	Nhận ra các bối cảnh lãnh đạo khác nhau với các quan niệm, mô hình và lý thuyết phù hợp nhằm làm cho công tác lãnh đạo trong doanh nghiệp hiệu quả.
	O4	Hiểu và phát triển những kiến thức và kỹ năng về lãnh đạo cho bản thân mình
Thái độ	O5	Nhận thức được tầm quan trọng của Nghệ thuật lãnh đạo đối với DN.

4. CHUẨN ĐẦU RA HỌC PHẦN (Course learning outcomes - CLOs)

(Cụ thể hóa mục tiêu cụ thể, gồm các chuẩn đầu ra về kiến thức/kỹ năng/thái độ và mức tự chủ, trách nhiệm)

Ox	CLOx	PLOx
O1	CLO1: có thể tự định nghĩa khái niệm và vai trò cơ bản của Nghệ thuật lãnh đạo	PLO3
O2	CLO2 có thể tự định nghĩa khái niệm và vai trò cơ bản của lãnh đạo bằng tiếng Anh	PLO2 PLO3
O3	CLO3: - Hiểu và phân tích được các kỹ năng cốt yếu của lãnh đạo: - Hình thành tầm nhìn, truyền đạt tầm nhìn, tạo khả năng cho nhân viên dưới quyền.	PLO3 PLO4 PLO5 PLO6 PLO8 PLO9

O4	CLO4: • Có khả năng áp dụng, thực hành các chiến lược lãnh đạo vào các tình huống (case study) được đưa ra • Áp dụng kiến thức trong môn học vào giải quyết các tình huống lãnh đạo trong hoạt động sản xuất và kinh doanh của doanh nghiệp	PLO3 PLO4 PLO5 PLO6 PLO8 PLO9
O5	CLO5: • Có tinh thần tự giác, luôn cố gắng tự rèn luyện bản thân • Có thái độ đúng đắn trong học tập, luôn đi đúng giờ • Có thái độ đúng đắn với sự biến động của môi trường, về đạo đức kinh doanh, về văn hoá doanh nghiệp, sự liên kết các thành phần liên quan trong nền kinh tế vô cùng quan trọng.	PLO8 PLO10

5. NỘI DUNG HỌC PHẦN, KẾ HOẠCH DẠY HỌC (Course content, Lesson plan)

Buổi học (... tiết)	Nội dung	CLO	Hoạt động dạy và học	Hoạt động đánh giá (Ax)
1 (8 tiết)	Chương 1: Tổng quan về lãnh đạo 1. Khái niệm về lãnh đạo 1.1. Nhà lãnh đạo 1.2. Nhà lãnh đạo giỏi	CLO1	Thuyết giảng, Thảo luận Tình huống	A1.1 A1.2

	2. Phân biệt lãnh đạo và quản trị 2.1. Ôn tập về nhà quản trị 2.2. Phân biệt giữa lãnh đạo và quản trị 3. Vai trò của lãnh đạo 3.1. Vai trò trong hoạch định chiến lược 3.2. Vai trò quan hệ với con người 3.3. Vai trò thông tin – truyền thông 3.4. Vai trò ra quyết định 4. Các loại quyết định quản trị 4.1. Căn cứ theo tính chất 4.2. Căn cứ theo vấn đề 4.3. Vấn đề cần ra quyết định 5. Chức năng của nhà lãnh đạo 5.1. Chức năng đối với công việc 5.2. Chức năng đối với con người 6. Những hạn chế và trở ngại trong lãnh đạo 7. Biện pháp nâng cao hiệu quả lãnh đạo			
2 (8 tiết)	Chương 2: Quyền lực và sự ảnh hưởng 1. Khái niệm 1.1. Sự ảnh hưởng 1.2. Quyền lực 2. Đặc tính và cơ sở của quyền lực 2.1. Đặc tính quyền lực 2.2. Cơ sở quyền lực: 2.2.1. Quyền lực hợp pháp	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5	Thuyết giảng Thảo luận Tình huống, Thuyết trình	A1.1 A1.2 A1.3

	2.2.2. Quyền lực khen thưởng 2.2.3. Quyền lực cưỡng chế 2.2.4. Quyền lực chuyên gia 2.2.5. Quyền lực thu hút 3. Các chiến lược ảnh hưởng 3.1. Chiến lược thân thiện 3.2. Chiến lược mặc cả 3.3. Chiến lược đưa ra lý do 3.4. Chiến lược quyết đoán 3.5. Chiến lược tham khảo 3.6. Chiến lược liên minh 3.7. Chiến lược trừng phạt 4. Phát triển tiềm năng của người phục tùng 4.1. Nghệ thuật quản lý thời gian 4.2. Nghệ thuật ủy quyền 4.3. Nghệ thuật ra quyết định			
3 (8 tiết)	Chương 3: Phẩm chất và kỹ năng lãnh đạo 1. Phẩm chất cần có của nhà lãnh đạo 2. Kỹ năng lãnh đạo 2.1. Kỹ năng lãnh đạo 2.2. Xây dựng kỹ năng lãnh đạo 2.3. Ảnh hưởng của quyền lực 2.4. Những điều cần lưu để tăng cường quyền lực 3. Nghệ thuật lãnh đạo	CLO1 CLO2 CLO5	Thuyết giảng Thảo luận	A1.1 A1.2

	3.1. Nghệ thuật động viên 3.2. Nghệ thuật quản lý thời gian 3.3. Nghệ thuật ủy quyền 3.4. Nghệ thuật ra quyết định 4. Các nguyên tắc vàng trong nghệ thuật lãnh đạo			
4 (8 tiết)	Chương 4: Phong cách lãnh đạo 1. Khái niệm phong cách lãnh đạo 2. Tháp nhu cầu Maslow 3. Các thuyết về phong cách lãnh đạo 3.1. Kurt Lewin 3.2. Mc.Gregor 3.3. Trường ĐH Bang Ohio 3.4. Trường ĐH Bang Michigan 3.5. R.Likert 3.6. Thuyết lãnh đạo về chất 3.7. Lý thuyết Z	CLO1 CLO2 CLO5	Thuyết giảng Thảo luận	A1.1 A1.2
5 (8 tiết)	Chương 5: Lãnh đạo theo tình huống 1. Miền lựa chọn liên tục hành vi lãnh đạo. 2. Thuyết đường dẫn đến mục tiêu. 3. Mô hình lãnh đạo của P.Hersey-K.Blanchard 3.1. Phong cách chỉ đạo 3.2. Phong cách hỗ trợ 3.3. Phong cách tham gia	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5	Thuyết giảng Thảo luận Tình huống, Thuyết trình	A1.1 A1.2 A1.3

	3.4. Phong cách định hướng thành tựu 4. Mô hình ngẫu nhiên của Fiedler 4.1. Định hướng lãnh đạo theo nhiệm vụ 4.2. Định hướng lãnh đạo theo quan hệ 4.3. Bốn giai đoạn xác định phong cách và lựa chọn tình huống (hoàn cảnh) phù hợp cho từng phong cách			
6 (5 tiết)	Tổng kết và tóm tắt môn học Giải đáp câu hỏi	CLO1 CLO2 CLO5	Thuyết giảng Thảo luận Hỏi đáp	A1.1 A1.2

6. ĐÁNH GIÁ HỌC PHẦN (Course assessment)

Hoạt động đánh giá	Phương pháp đánh giá	CLO	Tỷ lệ (%)
A1. Đánh giá quá trình	A1.1. Điểm danh đi học đầy đủ	CLO5	10%
	A1.2. Hoạt động trên lớp	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5	10%
	A1.3. Thuyết trình nhóm	CLO1 CLO3 CLO4 CLO5	20%
A2. Đánh giá tổng kết	Bài kiểm tra tự luận	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4	60%
Tổng			100%

Công cụ đánh giá: (Rubric chỉ dùng để đánh giá kỹ năng, thái độ, mức tự chủ và trách nhiệm)

Rubric của thành phần đánh giá A1

Quá trình	8-10đ	6-7.5đ	4 – 5.5đ	0-3.5đ
Điểm danh	Đi học đầy đủ 80 - 100%	Đi học 65 - 80%	Đi học 50% - 65% các buổi điểm danh	Đi học dưới 50%
Hoạt động trên lớp (Hỏi bài cũ, bài mới và làm bài tập tại lớp)	Xung phong trả lời hoặc lên bảng làm bài tập 3 lần trở lên	Xung phong trả lời hoặc lên bảng làm bài tập 2 lần	Xung phong trả lời hoặc lên bảng làm bài tập 1 lần	Xung phong trả lời hoặc lên bảng làm bài tập 0 lần
Thuyết trình nhóm	Diễn tả ý cần thuyết trình rõ ràng, rành mạch Hiểu và trả lời đúng 80 đến 100% các câu hỏi giáo viên đưa ra	Diễn tả ý cần thuyết trình khá dù còn vài chỗ chưa rõ ràng Hiểu và trả lời đúng 60 đến 80% các câu hỏi giáo viên đưa ra	Diễn tả ý cần thuyết trình chưa tốt, chưa rõ ràng, nhưng vẫn có chuẩn bị đầy đủ Hiểu và trả lời đúng 40 đến 60% các câu hỏi giáo viên đưa ra	Không chuẩn bị bài thuyết trình Không trả lời được câu hỏi giáo viên đưa ra

7. QUY ĐỊNH CỦA HỌC PHẦN (Course requirements and expectations)

- Dự lớp: theo qui định chung của trường.
- Sinh viên đọc trước slide bài giảng của học phần và những tài liệu theo yêu cầu của giảng viên trước mỗi buổi học.
- Làm bài tập về nhà, trả lời các câu hỏi ngắn trên lớp, và các bài kiểm tra tại lớp: các điểm này sẽ được đánh giá vào cột điểm quá trình của sinh viên.

8. TÀI LIỆU HỌC TẬP, THAM KHẢO

8.1. Tài liệu dạy học

1. Trần Văn Long (2016). Nghệ thuật lãnh đạo, NXB Chính Trị Quốc Gia.

8.2. Tài liệu tham khảo

1. Gary A. Yukl, William L. Gardner III (2019). Leadership in Organizations, 9th edition (Global Edition), Pearson.

8.3. Websites tham khảo

9. PHẦN MỀM HAY CÔNG CỤ HỖ TRỢ BÀI TẬP HOẶC THỰC HÀNH

1. Laptop
2. Slides
3. Máy chiếu
4. Viết và bảng
5. Micro

TP. Hồ Chí Minh, ngày tháng 06 năm 2019

P. Trưởng Khoa
(ký và ghi rõ họ tên)

P. Trưởng Bộ môn
(ký và ghi rõ họ tên)

Giảng viên
(ký và ghi rõ họ tên)